

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp ĐDD K10 Mã lớp học 30,725 Thực hành

Môn học: DDMH37 Thiết kế điện tòa nhà & căn hộ

Giáo viên:.....*Nguyễn Đình Sỹ*.....

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ.....*5/10*.....đến.....*28/10*.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182473	Trần Hoàng Anh	26/07/2000	<i>00</i>		<i>Hoàng Anh</i>	<i>Học lại</i>
2	CD180757	Nguyễn Việt Cường	17/07/2000	<i>00</i>		<i>Cường</i>	<i>Học lại</i>
3	CD181663	Trần Hữu Đại	03/08/2000	<i>8,0</i>		<i>Đại</i>	
4	CD180219	Giang Thành Đạt	12/08/2000	<i>9,0</i>		<i>Đạt</i>	
5	CD182686	Nguyễn Văn Hải	25/11/2000	<i>8,5</i>		<i>Hải</i>	
6	CD182930	Trịnh Văn Hoan	27/11/1999	<i>8</i>		<i>Hoan</i>	
7	CD180548	Nguyễn Phi Hoàng	01/07/2000	<i>8</i>		<i>Hoàng</i>	
8	CD183168	Nguyễn Việt Hưng	04/04/2000	<i>9</i>		<i>Hưng</i>	
9	CD183198	Hoàng Trọng Hưởng	08/06/1996	<i>8</i>		<i>Hưởng</i>	
10	CD180175	Nguyễn Duy Khang	26/06/2000	<i>9</i>		<i>Khang</i>	
11	CD182297	Trần Công Khang	19/06/2000	<i>9</i>		<i>Khang</i>	
12	CD181788	Đoàn Hoàng Long	07/02/2000	<i>7</i>			
13	CD182783	Dương Việt Long	24/02/2000	<i>8</i>		<i>Long</i>	
14	CD180925	Hoàng Thanh Long	09/11/2000	<i>7</i>		<i>Long</i>	
15	CD182581	Nguyễn Hải Nam	08/12/2000	<i>9</i>		<i>Nam</i>	
16	CD181243	Nguyễn Quang Tân	02/11/2000	<i>8</i>		<i>Tân</i>	
17	CD183011	Mai Thanh Thái	06/04/2000	<i>8</i>		<i>Thái</i>	
18	CD182231	Nguyễn Văn Thắng	12/12/2000	<i>8</i>		<i>Thắng</i>	
19	CD180051	Bùi Văn Thành	30/06/1998	<i>9</i>		<i>Thành</i>	
20	CD182604	Nguyễn Văn Tiến	26/07/1997	<i>8</i>		<i>Tiến</i>	
21	CD182421	Hoàng Văn Tuấn	28/11/1999	<i>9</i>		<i>Tuấn</i>	

Tổng số SV tham gia thực hành.....*21*.....

Số sinh viên đạt:.....*19*.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Đình Sỹ

TRƯỜNG KHOA

Lê Văn Doanh

CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. Lê Văn Doanh